

CÔNG TY TNHH BVĐK VẠN PHƯỚC
Bệnh viện Đa khoa Vạn Phước



Quy Trình Kỹ Thuật
RÚT VẬT LIỆU CÀM MÁU HÓC MŨI

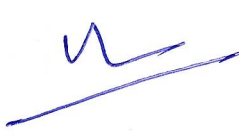





Mã ban hành số: 109 /QTKT-BVĐKVP ngày 10 tháng 06 năm 2026

Mã số: QTKT.KHTH.MHM.15.01

Lần ban hành: 01

Ngày ban hành: 10 / 06 / 2026

	Người biên soạn	Người kiểm tra	Người phê duyệt
Họ và tên	Bs. Nguyễn Thị Ngọc Loan	Bs CK1. Lê Văn Long	Ths. Bs. Lê Nguyễn Quế Minh
Ký tên			 
Chức danh	TP.KHTH-QLCL	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật	Giám Đốc

Quy Trình Kỹ Thuật
RÚT VẬT LIỆU CÀM MÁU HỐC MŨI

- I. ĐẠI CƯƠNG:**
Là thủ thuật lấy bỏ bác, vật liệu cầm máu không tự tiêu ra khỏi hốc mũi một bên hoặc hai bên.
- II. CĂN CỨ PHÁP LÝ:**
1. Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh;
 2. Quyết định số 915/QĐ-BYT ngày 08/04/2026 về việc ban hành tài liệu chuyên môn “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật về Mũi Họng Miệng - Tập 1”;
- III. CHỈ ĐỊNH:**
Tất cả các trường hợp đã được đặt bác, vật liệu cầm máu không tự tiêu mũi.
- IV. CHỐNG CHỈ ĐỊNH:** Không có.
- V. THẬN TRỌNG:**
Người bệnh có bệnh lý mạn tính toàn thân chưa ổn định (ví dụ: tăng huyết áp, đái tháo đường, sử dụng thuốc chống đông).
- VI. NGƯỜI THỰC HIỆN:**
1. Người thực hiện chính: 01 bác sĩ.
 2. Người phụ: khoảng 02 bác sĩ và/hoặc điều dưỡng (có bao gồm điều dưỡng dụng cụ và điều dưỡng chạy ngoài).
- VII. CHUẨN BỊ:**
- 1. Thuốc:**
 - Dung dịch thuốc co mạch tại chỗ.
 - Thuốc tê niêm mạc dạng xịt tại chỗ.
 - 2. Thiết bị y tế:**
 - Găng tay, mũ, khẩu trang.
 - Gạc, bác mũi.
 - Nước muối NaCl 0.9%.
 - Bơm tiêm.
 - Bộ khám tai mũi họng, kẹp khuỷu, kéo, ống hút.
 - Đèn trán.
 - Hệ thống máy hút.
 - Bộ nội soi tai mũi họng.
 - 3. Người bệnh:**
 - Bác sĩ (Thầy thuốc): giải thích cho người bệnh, người nhà về kỹ thuật trước khi thực hiện (ví dụ: mục đích, các bước tiến hành, biến chứng, nguy cơ có thể xảy ra, tiên lượng).
 - Chuẩn bị người bệnh trước khi thực hiện kỹ thuật.
 - 4. Hồ sơ bệnh án:**
Hồ sơ bệnh án được hoàn thiện đầy đủ, đúng theo quy định của Bộ Y tế.
 - 5. Thời gian thực hiện kỹ thuật:** khoảng 1-2 giờ.
 - 6. Địa điểm thực hiện kỹ thuật:** Phòng thủ thuật.



7. **Kiểm tra hồ sơ và người bệnh:** Thực hiện bảng kiểm an toàn phẫu thuật, thủ thuật.

VIII. TIẾN HÀNH QUY TRÌNH KỸ THUẬT:

1. Phương pháp vô cảm: gây tê tại chỗ bằng thuốc tê, co mạch.
2. Tư thế người bệnh: nằm ngửa hoặc ngồi.
3. Các bước thực hiện:

a. Bước 1: Rút bắc hoặc vật liệu cầm máu không tự tiêu

- Bơm nước muối vào hốc mũi.
- Trường hợp rút bắc mũi trước hoặc vật liệu cầm máu không tự tiêu:
 - o Dùng kẹp khuỷu kẹp vào bắc hoặc vật liệu cầm máu không tự tiêu và rút bắc hoặc vật liệu cầm máu không tự tiêu ra từ từ theo thứ tự.
 - o Trường hợp rút bắc mũi sau:
 - o Rút bắc đặt mũi trước từ từ theo thứ tự các đầu bắc ngược lại quy trình đặt bắc.
 - o Cắt chỉ đoạn nối cục gạc nhét cửa mũi sau ở hốc mũi.
 - o Dùng đũa lưỡi, tì vào sợi chỉ để kéo cục gạc ở cửa mũi sau ra qua đường họng miệng.

b. Bước 2: Kiểm tra lại hốc mũi hai bên

- Đặt thuốc co mạch vào hai hốc mũi.
- Dùng đèn trán hoặc optic 0° kiểm tra và đánh giá toàn bộ hốc mũi.
- Hút sạch dịch, máu đọng trong hốc mũi.

c. Kết thúc quy trình

- Đánh giá tình trạng người bệnh sau thực hiện kỹ thuật.
- Hoàn thiện ghi chép hồ sơ bệnh án, lưu hồ sơ.
- Bàn giao người bệnh cho bộ phận tiếp theo.

IX. THEO DÕI VÀ XỬ TRÍ TAI BIẾN:

1. Sốc, choáng, ngất do thuốc tê hay do sợ hãi: giải thích và cho người bệnh dùng thuốc giảm đau.
2. Chảy máu: đặt lại bắc có tấm thuốc co mạch.